

# MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM LÃNH ĐẠO MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM THỰC HIỆN GIÁM SÁT, PHẢN BIỆN XÃ HỘI

★ TS NGUYỄN THỊ NGỌC LOAN

*Học viện Báo chí và Tuyên truyền*

★ ThS TỪ LƯƠNG

*Sở Thông tin và Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh*

- **Tóm tắt:** *Vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (Mặt trận) là một tất yếu khách quan từ lịch sử đấu tranh cách mạng, từ tổ chức và hoạt động của Mặt trận, từ thực tiễn phát triển đất nước. Sự lãnh đạo đó đã được quy định trong nhiều văn bản như nghị quyết, Điều lệ Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước và được Mặt trận thừa nhận. Giám sát và phản biện xã hội là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong công tác tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận hiện nay. Bài viết tập trung làm rõ cơ sở lý luận về Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo Mặt trận thực hiện giám sát và phản biện xã hội.*
- **Từ khóa:** *Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, giám sát, phản biện xã hội.*

“Đảng Cộng sản Việt Nam vừa là thành viên vừa là người lãnh đạo Mặt trận”<sup>(1)</sup>. Mặt trận do Đảng lập ra, chịu sự lãnh đạo của Đảng, thực hiện đúng đường lối chính trị của Đảng, nhưng để bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng được khoa học hóa, quy tụ được sức mạnh của nhân dân đối với quá trình lãnh đạo của mình, thì Đảng phải ở trong Mặt trận, là thành viên của Mặt trận.

Mối quan hệ giữa Đảng với Mặt trận là thể hiện bản chất quan hệ giữa Đảng với dân, là mối quan hệ bình đẳng trước pháp luật, có sự tác động qua lại lẫn nhau, cùng nhau phát triển lớn mạnh vì mục tiêu phục vụ nhân dân. Điều đó thể hiện: *một mặt*, đưa đường lối, chính sách của Đảng đến với nhân dân; *mặt khác*, lắng nghe, tiếp thu ý kiến, nguyện vọng của nhân dân để hoàn thiện đường lối, chính sách. Sự

thông tin hai chiều giúp cho sự lãnh đạo của Đảng ngày càng tốt hơn, để phục vụ nhân dân tốt hơn.

### 1. Giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận

**Giám sát của Mặt trận.** Quyết định số 217-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) nêu rõ giám sát của Mặt trận là việc theo dõi, phát hiện, xem xét, đánh giá, kiến nghị nhằm tác động đối với đối tượng giám sát về việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước<sup>(2)</sup>. Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015 định nghĩa: “*Giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là việc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trực tiếp hoặc đề nghị các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam theo dõi, xem xét, đánh giá, kiến nghị* đối với hoạt động của cơ quan, tổ chức, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện chính sách, pháp luật”<sup>(3)</sup>. Không chỉ trực tiếp chủ trì giám sát, Mặt trận còn được mời tham gia các đoàn giám sát của các cơ quan, tổ chức theo luật định. Như Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Khoản 1 Điều 9 ghi rõ: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận có thể được mời tham gia hoạt động giám sát.

Như vậy, có thể quan niệm: *Giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là việc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trực tiếp (hoặc phối hợp với các tổ chức thành viên, các cơ quan, tổ chức khác theo luật định) theo dõi, phát hiện, xem xét, đánh giá, kiến nghị đối với hoạt động của cơ quan, tổ chức và cán bộ, đảng viên, đại biểu dân cử, công chức, viên chức nhà nước về việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.*

- *Chủ thể, đối tượng giám sát:*

+ Hoạt động giám sát của Mặt trận có chủ thể là hệ thống tổ chức của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, bao gồm:

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, mà trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: là cơ quan chủ trì, trực tiếp giám sát, hoặc là cơ quan phối hợp với các cơ quan, tổ chức khác trong hệ thống chính trị để giám sát.

Các tổ chức, cá nhân thành viên của Mặt trận các cấp: tham gia giám sát dưới sự chủ trì của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp.

+ Đối tượng giám sát của Mặt trận gồm tập thể (cơ quan, tổ chức) và cá nhân (cán bộ, đảng viên, đại biểu dân cử, công chức, viên chức nhà nước) các cấp từ Trung ương đến cơ sở. Cụ thể:

Đối với tập thể: cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan đảng, cơ quan nhà nước (Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, các cơ quan hành chính nhà nước), các đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp.

Đối với cá nhân, bao gồm: cán bộ, đảng viên, đại biểu dân cử (đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp), công chức, viên chức nhà nước.

- *Tính chất giám sát* của Mặt trận là giám sát xã hội, giám sát mang tính nhân dân, không phải là giám sát mang tính quyền lực nhà nước hoặc giám sát trong Đảng. Giám sát xã hội chỉ dừng lại ở mức “đánh giá, kiến nghị”, tức là áp dụng các biện pháp tác động mang tính xã hội vào hoạt động của đối tượng bị giám sát (sự nhận xét, đánh giá, kiến nghị từ phía xã hội, từ đó đối tượng bị giám sát tự chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong quá trình hoạt động của mình), không có quyền yêu cầu hoặc bắt buộc cơ quan, tổ chức phải tiến hành xử lý một vụ việc cụ thể nào đó. Việc có xử lý hay không xử lý, xác định kết quả, kiến nghị giám sát đó đúng



*Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ IX \_ Ảnh: TTXVN*

hay sai phụ thuộc vào quyền và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân được giám sát theo pháp luật và các quy định hiện hành.

**- Mục đích giám sát**

+ Giám sát nhằm kịp thời phát hiện những sai phạm, khuyết điểm, hạn chế, vướng mắc trong quá trình xây dựng chính sách, pháp luật; qua đó đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế chính sách, pháp luật nhằm bảo đảm phù hợp với thực tiễn cuộc sống, đem lại lợi ích chính đáng cho nhân dân; đồng thời thông qua giám sát sẽ phát hiện, phổ biến, nhân rộng những nhân tố mới, các điển hình tiên tiến và những mặt tích cực trong quá trình xây dựng và thực thi chính sách, pháp luật.

+ Giúp cho cá nhân, tổ chức nâng cao ý thức trách nhiệm, gương mẫu chấp hành chủ trương,

đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phát hiện những nhân tố mới, khuyến khích mặt tích cực, kiến nghị biểu dương, khen thưởng người tốt, việc tốt.

+ Giúp cho cấp ủy đảng, chính quyền các cấp nắm bắt tình hình cán bộ, công chức, đảng viên thuộc diện mình quản lý về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, quan hệ với nhân dân, trên cơ sở đó có hướng bồi dưỡng, sử dụng cán bộ tốt hơn; phòng ngừa, ngăn chặn những hành vi tiêu cực, quan liêu xa dân, thiếu trách nhiệm với dân; kịp thời giáo dục, xử lý những cán bộ, công chức, đảng viên có sai phạm, góp phần đẩy mạnh cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, quan liêu, lãng phí, làm trong sạch đội ngũ cán bộ, công chức, qua đó góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của tổ chức.

+ Thông qua hoạt động giám sát, nâng cao vai trò và trách nhiệm của Mặt trận, các tổ chức thành viên và nhân dân trong việc tham gia quản lý xã hội, góp phần chỉnh đốn Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân; thực hiện vai trò kiểm soát quyền lực của nhân dân; phát huy quyền làm chủ của nhân dân, góp phần xây dựng Nhà nước trong sạch, vững mạnh.

#### ***Phản biện xã hội của Mặt trận***

Quyết định số 217-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) giải thích: *Phản biện xã hội* của Mặt trận là việc *nhận xét, đánh giá, nêu chính kiến, kiến nghị* đối với dự thảo các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước<sup>(4)</sup>. Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015 định nghĩa: “*Phản biện xã hội* của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là việc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trực tiếp hoặc đề nghị các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam *nhận xét, đánh giá, nêu chính kiến, kiến nghị* đối với dự thảo văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án của cơ quan nhà nước”<sup>(5)</sup>.

Từ các định nghĩa nêu trên, có thể khái quát: *Phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là việc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên nhận xét, đánh giá, nêu chính kiến, kiến nghị* đối với dự thảo các chủ trương, đường lối của Đảng, dự thảo văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án của cơ quan Nhà nước cùng cấp.

- *Chủ thể phản biện xã hội* cũng là chủ thể giám sát, bao gồm hệ thống Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam từ Trung ương đến cơ sở.

- *Đối tượng phản biện xã hội của Mặt trận các cấp* là dự thảo văn bản của cấp ủy Đảng và cơ quan nhà nước cùng cấp có liên quan trực

tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, quyền và trách nhiệm của Mặt trận.

Mặt trận chỉ phản biện đối với *dự thảo* chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, không phản biện các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đã được ban hành, đang triển khai thực hiện, đang có hiệu lực thi hành.

- *Tính chất phản biện xã hội* của Mặt trận là mang tính nhân dân, tính dân chủ xã hội chủ nghĩa, tính xây dựng, tính khoa học và thực tiễn. Phản biện xã hội của Mặt trận mang tính xã hội, khách quan, khoa học, xây dựng, góp phần bảo đảm tính đúng đắn, phù hợp với thực tiễn đời sống xã hội và tính hiệu quả của văn bản; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; phát huy dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội. Phản biện mang tính nhân dân và chỉ ở mức nhận xét, đánh giá, nêu chính kiến, kiến nghị đối với dự thảo các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để các cơ quan, tổ chức chủ trì soạn thảo tham khảo, tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo văn bản của mình. Chủ thể phản biện xã hội không được áp đặt ý chí của mình đối với đối tượng phản biện.

- *Mục đích phản biện xã hội* của Mặt trận nhằm phát hiện những nội dung còn thiếu, chưa sát, chưa đúng, chưa phù hợp trong các văn bản dự thảo của các cơ quan Đảng, Nhà nước; kiến nghị những nội dung thiết thực, góp phần bảo đảm tính đúng đắn, phù hợp với thực tiễn đời sống xã hội và tính hiệu quả trong việc hoạch định chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân; phát huy dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội, góp phần kiểm soát quyền lực trong việc hoạch định

chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước bảo đảm lợi ích của nhân dân.

## **2. Đảng lãnh đạo Mặt trận thực hiện giám sát, phản biện xã hội: quan niệm, nội dung, phương thức**

### ***Quan niệm về Đảng lãnh đạo Mặt trận thực hiện giám sát, phản biện xã hội***

Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội là các tổ chức, bộ phận cấu thành hệ thống chính trị của nước ta. Hơn nữa, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội là các tổ chức do chính Đảng thành lập và lãnh đạo; Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội luôn thừa nhận và ủng hộ sự lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội. Đảng lãnh đạo hệ thống chính trị và cả xã hội, nên có quyền lãnh đạo đối với Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội. Vai trò lãnh đạo của Đảng đã được nhân dân thừa nhận, ủy quyền, giao phó và được hiến định tại Điều 4 Hiến pháp năm 2013. Sự lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận cũng như các tổ chức chính trị - xã hội là tất yếu và quan trọng để các tổ chức này hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích, phát huy chức năng giám sát và phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Tuy nhiên, khi là thành viên của Mặt trận, Đảng cũng bình đẳng như mọi thành viên khác của Mặt trận, phải gương mẫu thực hiện Điều lệ và Chương trình của Mặt trận. Đảng có trách nhiệm tập hợp và phản ánh các ý kiến, tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân, làm công tác tuyên truyền, vận động đảng viên và nhân dân thực hiện Hiến pháp, pháp luật, thực hiện và thông báo kết quả thực hiện chương trình phối hợp và thống nhất hành động với Mặt trận... Mặt khác, theo nguyên tắc hiệp thương dân chủ của Mặt trận, với tư cách là

một tổ chức thành viên, Đảng có quyền thảo luận, chất vấn, phê bình và kiến nghị về tổ chức và hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các thành viên khác của Mặt trận, nhưng Đảng không quyết định, không áp đặt nguyên tắc tập trung dân chủ, không dùng uy quyền, dùng lợi thế của Đảng cầm quyền để ra mệnh lệnh, chỉ thị, bắt Mặt trận phải tuân theo. Lúc này đòi hỏi Đảng phải phát huy trí tuệ, bằng uy tín và kinh nghiệm của mình để thuyết phục Mặt trận và các thành viên khác. Sự kết hợp thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ của Đảng với nguyên tắc hiệp thương dân chủ của Mặt trận được thể hiện qua vai trò của Đảng đoàn Mặt trận (cấp Trung ương và cấp tỉnh), Đảng ủy và chi bộ tại các cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, thông qua việc phát huy vai trò đội ngũ đảng viên đang công tác trong hệ thống Mặt trận.

Vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội được Đảng rất coi trọng, coi đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng của Mặt trận để góp phần xây dựng và thực hiện đúng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; kịp thời phát hiện những sai sót, khuyết điểm, yếu kém và kiến nghị sửa đổi, bổ sung các chính sách cho phù hợp với thực tiễn; phát hiện, phổ biến những nhân tố mới, cách làm hay, những mặt tích cực; phát huy quyền làm chủ của nhân dân, góp phần xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh.

Theo đó, có thể quan niệm: *Đảng lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện giám sát, phản biện xã hội là việc Đảng lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trực tiếp (hoặc phối hợp với các tổ chức thành viên, các tổ chức khác theo luật định) theo dõi, phát hiện, xem xét, đánh giá, kiến nghị đối với hoạt động*

*của cơ quan, tổ chức và cán bộ, đảng viên, đại biểu dân cử, công chức, viên chức nhà nước về việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nhận xét, đánh giá, nêu chính kiến, kiến nghị đối với dự thảo các chủ trương, đường lối của Đảng, dự thảo văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án của cơ quan Nhà nước cùng cấp.*

***Nội dung lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận thực hiện giám sát, phản biện xã hội***

*Thứ nhất, Đảng đề ra các chủ trương, định hướng chính trị cho hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận, bảo đảm theo đúng đường lối chính trị, chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.*

*Với vai trò của Đảng cầm quyền, cùng với đường lối chung, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các cấp ủy đảng ban hành quyết định, quy định, chỉ thị, đề ra các chủ trương cụ thể định hướng chính trị cho việc thực hiện giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận, bảo đảm theo đúng quan điểm, đường lối chính trị, nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.*

*Thứ hai, Đảng ban hành quy định và lãnh đạo Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tốt chức năng giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của Nhà nước và đội ngũ cán bộ, đảng viên; tham gia xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, làm cho Đảng thực sự là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng trong điều kiện hiện nay.*

*Bộ Chính trị ban hành quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội; quy định về việc Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia*

*góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Ban Thường vụ cấp ủy các cấp ban hành quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội; quy định về việc Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền cùng cấp.*

*Thứ ba, Đảng lãnh đạo Mặt trận cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật và các quy định của Nhà nước về giám sát, phản biện xã hội thành mục tiêu, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch hoạt động của Mặt trận theo từng thời kỳ, từng giai đoạn.*

*Thông qua đảng đoàn, các cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên là cán bộ lãnh đạo Mặt trận, cấp ủy đảng lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật và các quy định của Nhà nước về giám sát, phản biện xã hội thành chương trình, kế hoạch hoạt động của Mặt trận và triển khai thực hiện.*

*Thứ tư, Đảng lãnh đạo kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ Mặt trận có chất lượng cao, bảo đảm thực hiện thắng lợi các chủ trương, quyết định của Đảng đối với mục tiêu, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận đã được xây dựng.*

*Đảng thực hiện thống nhất lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ của Mặt trận Tổ quốc, từ việc đề ra các quan điểm, chủ trương, xây dựng chiến lược cán bộ, ban hành các quy chế, quy định về cán bộ và công tác cán bộ và kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên công tác trong Mặt trận thực hiện giám sát, phản biện xã hội.*

***Phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận thực hiện giám sát, phản biện xã hội***

*Phương thức để Đảng lãnh đạo Mặt trận thực hiện giám sát, phản biện xã hội là:*

*Thứ nhất*, Đảng lãnh đạo Mặt trận thực hiện giám sát, phản biện xã hội bằng các định hướng về chính sách và chủ trương lớn; các quy định, quy chế, chỉ thị về giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận; thể chế hóa các chủ trương, quy định về giám sát, phản biện xã hội nhằm thể hiện đầy đủ vai trò, chức năng của Mặt trận và các đoàn thể nhân dân trong các quy định pháp luật, để Mặt trận và các tổ chức đoàn thể thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội trong thực tế.

*Thứ hai*, Đảng lãnh đạo Mặt trận thực hiện giám sát, phản biện xã hội thông qua tổ chức đảng và đảng viên hoạt động trong các tổ chức của Mặt trận các cấp: Đảng đoàn, các cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên là cán bộ lãnh đạo Mặt trận. Đảng giới thiệu cán bộ, đảng viên, lãnh đạo cấp ủy tham gia Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và Ban Chấp hành các tổ chức đoàn thể là thành viên của Mặt trận, giữ các chức vụ lãnh đạo chủ chốt của Mặt trận và đoàn thể nhân dân. Từ đó, trực tiếp triển khai các chỉ thị, nghị quyết của Đảng đối với Mặt trận và lắng nghe ý kiến của Mặt trận. Quy định thành nền nếp chế độ làm việc của cấp ủy với Đảng đoàn Mặt trận. Xây dựng quy chế định kỳ cấp ủy làm việc với Đảng đoàn Mặt trận.

*Thứ ba*, Đảng lãnh đạo việc sắp xếp tổ chức bộ máy, cán bộ chuyên trách của cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đảng lãnh đạo công tác quy hoạch, đào tạo, bố trí cán bộ làm công tác Mặt trận và các đoàn thể, bảo đảm đội ngũ cán bộ Mặt trận có tâm, có tầm, có bản lĩnh, có năng lực, trình độ cả về chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị, có năng lực nhìn nhận, phân tích, đánh giá vấn đề. Đồng thời, Đảng lãnh đạo Mặt trận tăng cường phát huy vai trò của các hội đồng tư vấn ở cấp

Trung ương, cấp tỉnh và các ban tư vấn ở cấp huyện; lựa chọn những thành viên thực sự có tâm huyết, uy tín, trách nhiệm, có kiến thức vào các hội đồng, ban tư vấn để hỗ trợ cho Mặt trận các cấp trong việc thực hiện nhiệm vụ giám sát, phản biện xã hội.

*Thứ tư*, Đảng lãnh đạo Nhà nước thể chế hóa vai trò, chức năng, thẩm quyền và trách nhiệm của Mặt trận thành các văn bản pháp luật, để bảo đảm việc giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận có hiệu quả.

*Thứ năm*, Đảng lãnh đạo Mặt trận xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội; tạo điều kiện và khuyến khích tính chủ động, sáng tạo trong hoạt động giám sát, phản biện xã hội của từng tổ chức thành viên của Mặt trận.

*Thứ sáu*, Đảng lãnh đạo Mặt trận tuyên truyền, vận động và phát huy vai trò của các thành viên và các tầng lớp nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội.

*Thứ bảy*, Đảng lãnh đạo bằng việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Mặt trận; bằng nêu cao vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong Mặt trận □

(1) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.87.

(2), (4) *Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12-12-2013 của Bộ Chính trị về việc ban hành “Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội”*, Hà Nội, 2013.

(3), (5) Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam: *Lược Mặt trận Tổ quốc Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2015, tr. 24, 30.